TÒA ÁNNHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN - TP.HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 102/2021/HSST
Ngày 17/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Tuyên;

Ông Nguyễn Văn Vĩ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dânhuyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Ông Tạ Quốc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khaivụ án hình sự thụ lý số:115/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 đốivới bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn Đ**, sinh năm 1977 tại Bắc Giang; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn ĐN, xã NS, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc T: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Con ông Vũ Văn T và bà Lê Thị H; Vợ: Âu Thị Th (đã ly hôn);Con: 01 con sinh năm 1999; Tiền án: Bản án số 817/2012/HSST ngày 19/12/2012, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong ngày 22/9/2018;Tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 69/2006/HSST ngày 19/5/2006, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 48 tháng tù về tội "Cướp tài sản", bản án đã được xóa; Bị cáo bịbắt từ ngày 06/4/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Vũ Văn T, sinh năm 1946; Nơi cư trú: Thôn ĐN, xã NS, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h00 ngày 06/4/2021, Vũ Văn Đ đi xe máy BKS 33N6- 1510 từ nhà lên khu vực xã TT, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên gặp một người nam giới khôngrõ tên, tuổi, địa chỉ ở rìa đường QL3 hỏi mua 200.000đồng ma túy heroine và 100.000 đồng ma túy đá. Người nam giới nhận tiền và đưa cho Đ 02 gói giấy bên chứa heroine, 01 túi nilon chứa ma túy đá. Mua xong, Đ cầm ma túy trong lòng bàn tay tráirồi đixe máy về đến thôn XS, xã TG, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội thì bị Công an kiểm tra, thu giữ toàn bộ số ma túy và 01 xe máy BKS 33N6- 1510.

Tại kết luận giám định số: 2968/KLGĐ-PC09 ngày 12/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận:Chất bột màu trắng bên trong 02gói giấy là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,138 gam; tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamin, khối lượng: 0,125 gam.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa,Vũ Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Vũ Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai có trong hồ sơ thể hiện (BL 47-48): Xe máy BKS 33N6- 1510 là do ông mua cũ tại cửa hàng xe máy ở thị trấn X, huyện X, tỉnh Bắc Giang với giá 4.000.000 đồng, có giấy đăng ký xe nhưng ông đã làm mất. Ngày 06/4/2020, Đ mượn xe ông đi làm, ông không biết Đ sử dụng xe đi mua ma túy, ông đề nghị Hội đồng xét xử trả lại xe máy trên cho ông.

Bản cáo trạng số: 109/CT-VKS ngày 12/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Vũ Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Vũ Văn Đ mức án từ 24 đến 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: T thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của bị cáo và Giám định viên; trả cho ông Vũ Văn T 01 xe máy BKS 33N6-1510.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, vì vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13h00 ngày 06/4/2021, Vũ Văn Đ lên khu vực xã TT, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên gặp một người nam giới khôngrõ tên, tuổi, địa chỉ ở rìa đường QL3 mua 300.000đồng được 02 gói giấy bên trong chứa ma túy loại heroine, tổng khối lượng: 0,138 gam và 01 túi linon bên trong chứa ma túy loại Methamphetamin, khối lượng: 0,125 gam. Khi Đ về đến thôn XS, xã TG, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội thì bị bắt giữ. Hành vi tàng trữ 02 chất ma túy nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Vũ Văn Đ theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm nghiêm trọng đến an ninh trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như tác động tiêu cực đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do đó, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy

nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Bộ luật hình sự đã quy định.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo phạm tội khi Bản án số 817/2012/HSST ngày 19/12/2012 chưa được xóa nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy,đã có 02 tiền ánnhưng không chịucải tạo, sửa chữa để trở thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thuộc loại tội rất nghiêm trọng cho thấyý thức coi thường pháp luật. Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Đối với người bán ma túy, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan, Công an huyện Sóc Sơn điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với người phạm tội. Xét bị cáo không nghề nghiệp, thu nhập thấp nên không áp dụng.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phongbì niêm phong ma túy có chữ ký của Vũ Văn Đ và Giám định viên là vật cấm lưu hành trái phép cần T thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe máy, BKS33N6-1510 là tài sản hợp pháp của ông Vũ Văn T, ông T không biết Đ sử dụng xe đi mua ma túy nên trả lại 01 xe máy trên cho ông T là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Xử phạt **Vũ Văn Đ** 24 (hai mươi bốn) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2021.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

T thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Vũ Văn Đ và Giám định viên; trả lại 01 01 xe máy, BKS33N6-1510 cho ông Vũ Văn T (Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Ông Vũ Văn T có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đương sự;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hồng